

# Kiểm soát lạm phát CẦN NHỮNG GIẢI PHÁP DÀI HẠN

THS. TRẦN THẾ SÀO

Đại học Tôn Đức Thắng

Có thể nói lạm phát là một vấn đề kinh điển của kinh tế học, nền kinh tế thế giới đã từng chứng kiến các sắc thái khác nhau của lạm phát từ thiếu phát đến siêu lạm phát. Rất nhiều nhà kinh tế học đã nghiên cứu về nó, đã đưa ra những nguyên nhân cũng như giải pháp từ chống, đẩy lùi cho đến kiểm soát hay sống chung với lạm phát.

Tuy nhiên, lạm phát sẽ không bao giờ là vấn đề cũ cả, mỗi lần nó quay trở lại là mỗi lần chúng ta phải chứng kiến những hệ quả của nó cũng như phải tốn công sức để đẩy lùi.

Năm 2004, nền kinh tế Việt Nam đã phải chứng kiến sự quay trở lại của lạm phát với một tỷ lệ “nóng” sau gần 3 năm đi vào ổn định, lạm phát năm 2004 vượt xa những gì mà các nhà hoạch định chính sách nghĩ tới: 9,5% so với 4-5%, mức độ cao nhất kể từ năm 1996. Lạm phát trở thành một vấn đề nóng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Và năm nay, một lần nữa lạm phát có nguy cơ bùng phát trở lại sau khi được cắt cơn sốt hai năm vừa qua. Tính đến tháng 7/2007 chỉ số giá tiêu dùng (CPI) đã tăng 6,19% vượt qua mức dự báo 6%/năm, so với cùng kỳ CPI tăng 8,4%. Nếu giữ đà tăng này nhiều khả năng CPI sẽ vượt ngưỡng 10% như đã từng có nguy cơ ở năm 2004.

CPI tăng lần này có sự góp mặt của hầu hết các mặt hàng từ lương thực, thực phẩm cho đến y tế, xây dựng, giáo dục... Trong phạm vi một bài viết, tác giả không đề cập đến những hậu quả của lạm phát đối với nền kinh tế mà chỉ dừng lại ở những tác động của nó đến cuộc sống thường nhật của đại bộ phận dân chúng. Lạm phát đã len lỏi vào mâm cơm của

từng gia đình, đè nặng lên vai cán bộ viên chức. Nếu lạm phát tiếp tục tái diễn, áp lực tăng lương là điều tất yếu!

## NGUYÊN NHÂN LẠM PHÁT

Để có thể kê đơn cho căn bệnh lạm phát cần phải biết nguyên nhân gây bệnh là gì. Xét diễn biến nền kinh tế từ đầu năm đến nay có thể đưa ra bốn nhóm nguyên nhân cơ bản khiến cho chỉ số giá cả leo thang như sau:

**Thứ nhất**, mất cân bằng cung cầu hàng hóa: Khi cầu gia tăng trong điều kiện cung ổn định hoặc suy giảm giá cả tăng là điều tất yếu. Sự mất cân bằng cung cầu này diễn ra ở nhiều mặt hàng như lương thực, thực phẩm, y tế, vật liệu xây dựng... Nguyên nhân cụ thể là do:

- Tình hình dịch bệnh cúm gia cầm vẫn chưa đi vào ổn định thì dịch heo tai xanh bùng phát cùng với tình hình mưa bão khiến cho nguồn cung các loại thực phẩm thiết thực với cuộc sống hàng ngày (thịt gia cầm, gia súc, cá

giá mặt hàng dược phẩm, y tế tăng 0,69% tháng qua.

- Thị trường bất động sản ảm đạm trở lại cùng với việc phải hoàn thành dứt điểm các công trình xây dựng đã khiến nhu cầu vật liệu xây dựng (đặc biệt là thép) tăng cao trong điều kiện giá thế giới tăng đã đẩy giá trong nước gia tăng (so với năm 2006 giá thép tăng khoảng 2 triệu đồng/tấn). So với tháng 6/2007, nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0,73%.

**Thứ hai**, các biện pháp quản lý giá của Nhà nước chưa có hiệu quả, tình trạng lũng đoạn giá, độc quyền giá, đầu cơ tăng giá vẫn tiếp diễn như giá điện, giá thuốc, giá thép, giá sữa... Bên cạnh đó công tác dự báo giá cả còn nhiều yếu kém chưa lường trước những sự kiện sẽ xảy ra cũng như đo lường được tác động của những sự kiện trong quá khứ, điển hình theo dự báo của tổ điều hành thị trường trong nước CPI tháng 7 tăng 0,4% nhưng thực tế đã lên đến 0,94%.

**Thứ ba**, giá cả nhiều mặt hàng trên thế giới gia tăng, đặc biệt xăng dầu đạt mức giá cao nhất trong 10 năm trở lại đây. Cùng với sự gia tăng tỷ giá đã khiến cho chi phí hàng nhập khẩu tăng.

**Thứ tư**, suy cho cùng như Milton Friedman đã nói: “Lạm phát ở đâu và bao giờ cũng là



biến) bị suy giảm nghiêm trọng khiến cho giả cả các mặt hàng này leo thang, đồng thời kéo theo sự gia tăng giá của các mặt hàng lương thực khác. Tính trong tháng 7, lương thực tăng 0,54%, thực phẩm tăng 2,29%. Ngoài ra, diễn biến thời tiết nắng nóng thất thường đã kéo theo nhu cầu chăm sóc sức khỏe gia tăng đẩy



hiện tượng tiền tệ". Tình trạng tăng giá kéo dài liên tục thời gian qua có sự góp mặt quan trọng của nhân tố tiền tệ, cụ thể là tăng cung tiền. Mặc dù số liệu chính thức về tăng cung tiền không được công bố nhưng diễn biến thị trường cho thấy một lượng vốn lớn đã được đưa vào thị trường. Sự kiện giá chứng khoán leo thang những tháng đầu năm đã khiến cho nhiều người chuyển một lượng tiền tích trữ ra đầu tư vào thị trường chứng khoán. Bên cạnh đó là một lượng lớn ngoại tệ cũng đã vào Việt Nam thông qua con đường đầu tư trực tiếp lẫn gián tiếp. Để tránh sự biến động của tỷ giá trong điều kiện nền kinh tế còn nhập siêu, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) thông qua vai trò mua bán trên thị trường ngoại hối đã mua vào một lượng lớn 7 tỷ USD và qua đó một lượng tiền lớn khoảng 112 nghìn tỷ đồng đã được đưa vào lưu thông.

Dự báo từ nay đến cuối năm, tình hình giá cả vẫn diễn biến phức tạp do giá thế giới chưa có dấu hiệu suy giảm, tình hình dịch bệnh tiếp tục tái diễn vào mùa mưa, luồng ngoại tệ lớn tiếp tục đổ về Việt Nam sau khi Việt Nam gia nhập WTO...

### CÁC GIẢI PHÁP KIỂM CHẾ & KIỂM SOÁT LẠM PHÁT

Mặc dù có thể từ đây đến cuối năm, CPI cũng sẽ không vượt qua tốc độ tăng trưởng GDP và việc thực hiện các chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ thắt chặt có thể ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng kinh tế nhưng vấn đề tăng trưởng ổn định bền vững vẫn phải đặt lên hàng đầu và tránh cho giá cả có điều kiện tăng lên một mức mới ngay bây giờ cần phải có những giải pháp để kiểm chế và kiểm soát lạm phát.

#### Những biện pháp cấp bách

Đứng trước tình hình giá cả gia tăng, những biện pháp cấp bách đã được đề ra như: (1) giảm thuế nhập khẩu (thuế suất thuế nhập khẩu các mặt hàng lương thực thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, phân bón, thép dự kiến sẽ điều chỉnh giảm 30-40% so với thuế suất hiện hành, sữa, sữa

nguyên liệu, sữa thành phẩm giảm 40-50% so với thuế suất hiện hành, thuế nhập khẩu xăng dầu hạ xuống 0%, giảm nhanh hơn 10% so với lộ trình cam kết WTO đối với một số mặt hàng có mức bảo hộ cao như hàng kim khí điện máy, hóa mỹ phẩm); (2) hoãn lộ trình tăng giá than đối với 4 ngành tiêu dùng lớn là điện, giấy, phân bón, xi măng (mua than thấp hơn giá thành); (3) thanh kiểm tra tình hình chi phí tại Tổng công ty Thép; (4) giữ ổn định giá cả một số mặt hàng quan trọng như điện, nước, cước vận tải... từ đây đến cuối năm.

Về phía NHNN, ngày 28/5/2007, Thống đốc NHNN đã ban hành QĐ 1.141/QĐ-NHNN về việc điều chỉnh tỷ lệ dự trữ bắt buộc (DTBB), theo đó tỷ lệ DTBB tăng lên gấp đôi (10% so với 5%) nhằm mục đích kiểm soát hệ số nhân tiền, giữ lãi suất cơ bản đồng VND ở mức cao để hạn chế khả năng cung ứng tín dụng cho nền kinh tế.

#### Những giải pháp dài hạn

Với những biện pháp cấp bách trên, Chính phủ và NHNN đã chính thức vào cuộc và những biện pháp trên ít nhiều cũng sẽ có tác dụng cắt cơn sốt giá cả. Tuy nhiên về lâu dài, vấn đề đặt ra là phải kiểm soát lạm phát góp phần ổn định giá cả, thực hiện mục tiêu tăng trưởng bền vững. Muốn vậy, cần tập trung các giải pháp sau:

**Một là**, đảm bảo nguyên tắc cân đối tiền - hàng: Lượng tiền cung ứng cho nền kinh tế phải phù hợp với mức độ tăng trưởng kinh tế, phải có lượng hàng tương ứng đảm bảo. Do vậy, trong tình hình hiện nay cũng như thời gian tới lượng tiền NHNN đưa ra để mua ngoại tệ phải lấy từ lưu thông chứ không phải phát hành mới. Do đó, song song với việc đưa tiền ra lưu thông để mua ngoại tệ cần đẩy mạnh hoạt động thị trường mở để hút tiền về.

**Hai là**, tăng cường hiệu quả của vốn đầu tư: Trong những năm tới lượng vốn mà Việt Nam thu hút được vẫn còn rất lớn, vấn đề là phải tạo điều kiện cho dòng vốn này phát huy hiệu quả. Nhà

nước cần hướng dòng vốn này vào các khu vực sản xuất nguyên vật liệu đầu vào cho nền kinh tế như phân bón, phụ liệu ngành may, hóa chất... Cần đưa Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trở nên thiết thực với đời sống hàng ngày, tránh hô hào khẩu hiệu hay làm theo kiểu chiến dịch.

**Ba là**, tăng cường tính hiệu quả của chính sách tiền tệ: Đẩy mạnh hơn nữa hoạt động nghiệp vụ thị trường mở, phối hợp linh hoạt với công cụ DTBB, tránh trường hợp điều chỉnh tỷ lệ DTBB mạnh và bất ngờ như vừa qua. Trong điều kiện lạm phát việc tăng tỷ lệ DTBB mạnh có thể gây phản ứng ngược bởi vì một khi DTBB tăng số làm tăng chi phí huy động của các ngân hàng do đó các ngân hàng hoặc là tăng lãi suất cho vay hoặc là sẽ giảm lãi suất huy động. Nếu lãi suất huy động tăng, lãi suất cho vay cũng sẽ tăng càng làm tăng chi phí của các doanh nghiệp có thể dẫn tới áp lực tăng giá bán sản phẩm.

Bên cạnh đó, một mặt cần tiếp tục chống tình trạng đô la hóa, mặt khác đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, trước mắt nếu có dùng tiền mặt thì chỉ dùng VND trên lãnh thổ Việt Nam.

**Bốn là**, tổ chức, sắp xếp lại hệ thống phân phối, lưu thông hàng hóa, tránh tình trạng hàng hóa đi qua nhiều cấp trung gian trước khi đến tay người tiêu dùng làm chi phí ngoài sản xuất tăng cao khiến cho giá bán tăng theo. Trong những năm tới cần phát triển hệ thống phân phối nông sản, thành lập các công ty đầu tư nông sản vì hiện nay giá cả của những mặt hàng này hầu như nằm ngoài tầm kiểm soát của Nhà nước.

Nếu những giải pháp cơ bản mang tính lâu dài nói trên cùng với những biện pháp như tăng cường công tác giám sát dịch bệnh đi kèm với dự trữ nguồn phân bón, nguyên liệu quốc gia, tăng cường công tác dự báo thị trường... được thực hiện đồng bộ, thường xuyên sẽ giúp chúng ta chủ động trong công tác kiểm soát lạm phát, đưa lạm phát xuống mức vừa phải và ổn định trong nhiều năm làm cơ sở tiến tới thực hiện cơ chế lạm phát mục tiêu trong tương lai. ■